TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/HS-ST
Ngày: 18/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Thiện Hoàng.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Phạm Đức Tuế;
2. Ông Trần Văn Thuận.

***Thư ký phiên toà*:** Bà Phan Thị Phượng - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Bùi Đức Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2022/QĐXXST-HS, ngày 04 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý Văn H** (không có tên gọi khác), sinh năm 1997, tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Xóm HM, xã BL, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Dao; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn Tài và Nguyễn Thị Thảo; vợ, con chưa có.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 tiền sự. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 002035/QĐ-XPHC ngày 25/6/2021 của Công an xã BL, huyện Định Hoá xử phạt Lý Văn H 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi "Trộm cắp tài sản". Bị cáo tại ngoại (có mặt).

* Bị hại: Ông Triệu Văn L, sinh năm: 1974.

Địa chỉ: Xóm Quế Linh, xã BL, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. (có mặt)

* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Bà Nguyễn Thị Dung,

sinh năm: 1972 - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên. (có mặt)

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lý Văn Q, sinh ngày 16/3/2002.

Địa chỉ: Xóm HM, xã BL, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. (có mặt)

* Người làm chứng:

- Ông Lý Văn T, sinh năm: 1968.

Địa chỉ: Xóm HM, xã BL, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. (vắng mặt)

- Ông Lường Ngọc M, sinh năm: 1968.

Địa chỉ: Xóm Quế Linh, xã BL, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 02/12/2021, H đi bộ một mình để tìm bắt rắn, khi đi qua khu vực chuồng lợn của nhà ông Triệu Văn L, H thấy trong chuồng lợn có 06 con lợn, mỗi con trọng lượng khoảng 10kg/con nên H nảy sinh ý định buổi tối sẽ trộm cắp lợn của nhà ông L về thịt ăn. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 03/12/2021, H lấy 01 chiếc bao tải dứa màu đỏ, 01 con dao nhọn dài 30cm ở nhà cất vào túi quần rồi đi bộ một mình đến khu vực chuồng lợn nhà ông L cách nhà H khoảng 1km. Đến nơi, H nhặt 01 viên đá ở bãi đất trống gần chuồng lợn rồi để viên đá ở góc tường chuồng lợn. Sau đó, H trèo vào trong chuồng lợn và dùng hai tay bắt, cầm chặt mồm 01 con lợn để lợn không kêu lên rồi nhấc con lợn đó ra vị trí mà H đã để viên đá trước đó, dùng đầu gối đè con lợn xuống đất, tay trái cầm chặt mồm lợn, còn tay phải cầm viên đá đã chuẩn bị từ trước đập nhiều nhát liên tiếp vào đầu lợn đến khi lợn chết. H cho con lợn vào bao tải dứa đã chuẩn bị sẵn, để ở gần chuồng lợn và tiếp tục bắt con lợn thứ 2 và thực hiện hành vi bắt, giết lợn như hành vi đối với con lợn thứ nhất. H đựng lợn vào bao tải dứa và về nhà, tự mổ lợn, thịt lợn. Đến trưa ngày 03/12/2021, H lấy thịt lợn ra cho bố là ông Lý Văn Tài và em trai là anh Lý Văn Q cùng ăn. Trong lúc ăn cơm, Q có hỏi H thịt lợn ở đâu mà có thì H trả lời là lấy trộm\ của nhà ông L nhưng H không có phản ứng gì.

Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 05/12/2021, H nói với Q là "nhà ông L còn mấy con lợn nữa, lúc nào tao sang trộm 03 con nữa về ăn" thì Q không nói gì. Đến khoảng 20 giờ 30 phút, cùng ngày, H bảo Q ngủ trước để H đi trộm lợn, khi nào về đến nhà thì sẽ gọi Q dậy cùng thịt lợn. Sau đó, H lấy 01 bao tải dứa màu đỏ, 01 con dao nhọn dài 30cm đút vào túi quần rồi đi bộ một mình đến khu chuồng lợn nhà ông L. Đến nơi, H thấy nhà ông L đã tắt đèn nhưng đèn ở ngoài chuồng lợn vẫn sáng, H cởi chiếc áo phông đang mặc rồi quấn vào cán con dao mang theo, để không bị điện giật, rồi cắt

đứt dây diện dẫn ra chuồng lợn làm bóng đèn tắt, để không ai nhìn thấy H trộm cắp tài sản. Sau đó, H đút dao vào túi quần, mặc lại áo rồi trèo vào chuồng lợn, dùng hai tay bắt và cầm chặt mồm 01 con lợn ra bên ngoài bãi cỏ cạnh chuồng. H ngồi xuống kẹp con lợn vừa bắt được vào giữa 02 chân, tay trái cầm chặt mồm lợn, tay phải nhặt 01 hòn đá ở cạnh đó đập liên tiếp nhiều nhát vào đầu con lợn cho lợn chết. H tiếp tục bắt 02 con lợn nữa và dùng đá đập chết rồi lấy bao tải từ trong túi quần ra, cho 03 con lợn vào trong bao tải. Sau đó, H ném hòn đá xuống taluy âm sau chuồng lợn rồi xách 03 con lợn vừa trộm được về nhà. Khi về đến nhà, H để bao tải lợn ở góc bếp và gọi Q dậy để cùng thịt lợn. Q và H dùng 02 con dao nhọn để mổ lợn. Đang làm thịt lợn, H thấy có ánh đèn xe máy đi về phía nhà mình nên H bảo Q đi ngủ trước, H cho 02 con lợn đã mổ vào bao tải dứa rồi đem giấu ở bãi keo gần nhà. Còn một con chưa mổ thì H giấu ở mương nước sau nhà, lòng lợn H để ở trong chảo gần giếng nước rồi dùng chậu úp lên rồi chạy trốn lên đồi keo sau nhà. Đến khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 06/12/2021, trở về nhà và tại trụ sở Công an xã BL, H khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình, đồng thời, giao nộp 03 con lợn đang thịt dở cùng 01 bao tải dứa, 02 dao nhọn là công cụ H dùng thịt lợn cho Công an xã BL. Công an xã BL đã chuyển hồ sơ đến Công an huyện Đ giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 41/KL-ĐG ngày 10/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên tố tụng hình sự huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên kết luận: 05 con lợn giống khoảng 40 ngày tuổi, loại lợn lai, màu lông trắng, có tổng trọng lượng 45kg, có giá trị là 3.000.000đ, tương đương với giá trị 600.000đ/con.

Vật chứng của vụ án: 01 con dao nhọn dài 41cm, lưỡi dao rộng 05cm, cán dao bằng gỗ bọc nhựa màu đen, dao cũ đã qua sử dụng; 01 con dao nhọn dài 30cm, lưỡi dao rộng 02cm, cán dao bằng gỗ bọc nhôm, dao đã qua sử dụng; 01 bao tải dứa màu đỏ, cũ rách, đã qua sử dụng đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ. 03 con lợn do H thịt đã thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu là ông Triệu Văn L sử dụng.

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số 09/CT - VKSĐH ngày 01/3/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Lý Văn H về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà phát biểu quan điểm luận tội. Sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, tính chất, hành vi của bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: bị cáo Lý Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1

Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Lý Văn H từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ 01 con dao nhọn dài 41cm, lưỡi dao rộng 05cm, cán dao bằng gỗ bọc nhựa màu đen, dao cũ đã qua sử dụng; 01 con dao nhọn dài 30cm, lưỡi dao rộng 02cm, cán dao bằng gỗ bọc nhôm, dao đã qua sử dụng; 01 bao tải dứa màu đỏ, cũ rách, đã qua sử dụng của bị cáo.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lý Văn H phải bồi thường cho bị hại Triệu Văn L số tiền 3.000.000đ như thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại.

Về án phí: Bị cáo Lý Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phần tranh luận: Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không có ý kiến, kH nại gì và đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, điều luật truy tố:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các bản tự khai, biên bản lấy lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại về thời gian, đặc điểm tài sản bị mất trộm, tài sản được bị cáo đem đến trả khi lấy trộm, khi nhận lại tài sản và phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác Cơ quan Điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án như kết luận định giá tài sản; biên bản khám nghiệm hiện trường.

Với các chứng cứ đã được chứng minh, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Ngày 03/12/2021 và ngày 05/12/2021, tại khu vực chuồng lợn của ông Triệu Văn L thuộc xóm Quế Linh, xã BL, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Lý Văn H đã có hành vi trộm cắp tài sản của ông Triệu Văn L, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 03/12/2021, Lý Văn H đã thực hiện hành vi trộm cắp 02 con lợn con, loại lợn lai, lông màu trắng, có trọng lượng khoảng 10kg/con, giá trị mỗi con là 600.000đ. Tổng giá trị tài sản H trộm cắp là 1.200.000đ.

Lần thứ hai: Khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 05/12/2021, Lý Văn H đã thực hiện

hành vi trộm cắp 03 con lợn con, loại lợn lai, lông màu trắng, có trọng lượng khoảng 10kg/con, giá trị mỗi con là 600.000đ. Tổng giá trị tài sản Lý Văn H trộm cắp là 1.800.000đ.

Sau khi sự việc bị phát hiện, bị cáo đã tự nguyện trả lại tài sản trộm cắp ngày 05/12/2021 được cho anh L như đã nêu trên.

Trước đó, ngày 25/6/2021 Lý Văn H đã bị Công an xã BL, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản, chưa chấp hành việc xử phạt vi phạm hành chính và việc xử phạt vi phạm hành chính đối với H chưa hết thời hiệu mà lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm; ..."

Do đó bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Lý Văn H về tội danh và điều luật viện dẫn ở trên và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo thấy:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, vi phạm pháp luật hình sự. Hành vi các bị cáo đã thực hiện phải được xử lý nghiêm minh.

[4]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thấy:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là người phạm tội thành khẩn khai báo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo thực hiện 02 hành vi trộm cắp tài sản đều với lỗi cố ý, trước đó bị cáo có 01 tiền sự, vì vậy, mỗi hành vi đều đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nên bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là phạm tội 02 lần trở lên.

Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và tình tiết tăng

nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi, việc làm của mình là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, đã bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, ý thức chấp hành pháp luật kém. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung trong xã hội một thời gian, để bị cáo tập trung cải tạo mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Mức hình phạt tù vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, cần được xem xét khi lượng mức hình phạt với các bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập gì ổn định, không có tài sản có giá trị, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, bị hại ông Triệu Văn L yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại tài sản với số tiền là 2.400.000đ, tại phiên tòa ông Triệu Văn L yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại tài sản với số tiền là với số tiền là 3.000.000đ và được bị cáo đồng ý trả cho ông L số tiền 3.000.000đ. Việc thống nhất thỏa thuận bồi thường cho bị hại số tiền 3.000.000đ giữa bị cáo và bịu hại là hoàn toàn tự nguyện cần được công nhận.

[7]. Về vật chứng của vụ án:

01 con dao nhọn dài 41cm, lưỡi dao rộng 05cm, cán dao bằng gỗ bọc nhựa màu đen, dao cũ đã qua sử dụng; 01 con dao nhọn dài 30cm, lưỡi dao rộng 02cm, cán dao bằng gỗ bọc nhôm, dao đã qua sử dụng; 01 bao tải dứa màu đỏ, cũ rách, đã qua sử dụng là công cụ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy;

03 con lợn do bị cáo H làm thịt đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Triệu Văn L sử dụng. Nay bị cáo và bị hại không có yêu cầu gì về số thịt lợn đã sử dụng. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Đối với Lý Văn Q là người cùng ăn số thịt lợn ngày 03/12/2021 do H phạm tội mà có, Q biết là tài sản H trộm cắp mà có nhưng tài sản trộm cắp dưới 2.000.000đ, Q không có tiền án, tiền sự nên hành vi của Q không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Q là người giúp sức, che giấu tài sản do H trộm cắp ngày 05/12/2021. Tuy nhiên, giá trị tài sản trộm cắp dưới 2.000.000đ, Q không có tiền án, tiền sự nên hành vi của Q không đủ yếu tố cấu thành tội phạm trộm cắp tài sản. Ngày 26/01/2022, Công an huyện Đ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Q là phù hợp, đúng quy định pháp luật, vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với việc ông Lý Văn Tài là người cùng ăn số thịt lợn ngày 03/12/2021 do H phạm tội mà có nhưng ông Tài không biết đó là tài sản trộm cắp. Hành vi của Tài không đủ yếu tố cấu thành tội phạm.Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[9]. Về án phí: Bị cáo Lý Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Văn H phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lý Văn H 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Tiếp tục Cấm bị cáo đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày tuyên án (ngày 18/4/2022) cho đến khi đi chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự. Điều 357, 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự.

Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại về tài sản giữa bị cáo Lý Văn H và bị hại Triệu Văn L với tổng số tiền là 3.000.000đ (ba triệu đồng). Bị cáo Lý Văn H phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về về tài sản cho bị hại Triệu Văn L với số tiền là 3.000.000đ (ba triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất, quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao nhọn dài 41cm, lưỡi dao rộng 05cm, cán dao bằng gỗ bọc nhựa màu đen, dao cũ đã qua sử dụng; 01 con dao nhọn dài 30cm, lưỡi dao rộng 002cm, cán dao bằng gỗ bọc nhôm, dao đã qua sử dụng; 01 bao tải dứa màu đỏ, cũ rách, đã qua sử dụng của bị cáo Lý Văn H.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/3/2022 giữa Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ).

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lý Văn H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hoá;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo; bị hại;
- THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thiện Hoàng